

Số: 98/2025/QĐST-DS

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang S; bà Nguyễn Thị C.

Căn cứ vào các Điều 217, 218, 219, 235, 244 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Tại phiên tòa nguyên đơn có đơn và ý kiến rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 223/2025/TLST- DS ngày 08/5/2025 về “tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại”giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1949.

Bà Phạm Thị N, sinh năm 1951.

Địa chỉ: Thôn Vệ Xá, xã Đ, thị xã Q nay là thôn V, xã P, tỉnh B.

Bị đơn: Bà Hoàng Hương G, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện L, tỉnh B (Nay là thôn V, xã K, tỉnh B).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn K, luật sư Công ty Luật TNHH C thuộc Đoàn luật sư tỉnh B; Địa chỉ: Số 55 đường Nguyễn Gia T phường K, tỉnh B.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- UBND xã P, tỉnh B do ông Trương Văn Q, Chủ tịch UBND xã đại diện.

-Anh Lê Văn T, sinh năm 1971; Chị Lê Thị L, sinh năm 1977; Lê Thị P, sinh năm 1980; Lê Văn H, sinh năm 1982; Lê Văn H, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn V, xã P, tỉnh B.

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Lê Văn L (Ông L sinh năm 1968, chết năm 2007): Chị Lê Thị Hằng N, sinh năm 1991, Lê Hoàng N, sinh năm 1993; Lê Minh S, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện L, tỉnh B. (Nay là thôn V, xã K, tỉnh B).

Người đại diện theo ủy quyền của bà N: Ông Lê Ông Lê Văn T, sinh năm 1949; Địa chỉ: Thôn V, xã P, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của chị N, chị N: Bà Hoàng Hương G, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện L, tỉnh B.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án.

- Về chi phí xem xét thẩm định, định giá tài sản: Nguyên đơn tự nguyện chịu 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản (xác nhận ông T đã nộp đủ).

- Về chi phí giám định chữ viết, chữ ký: Nguyên đơn tự nguyện chịu 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) chi phí giám định chữ viết, chữ ký (xác nhận ông T đã nộp đủ).

- Về án phí: Ông Lê Văn T, bà Phạm Thị N có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí do thuộc trường hợp là người cao tuổi nên được Tòa án chấp nhận miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí (Căn cứ điểm đ, khoản 1, Điều 12; Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điều 2 Luật người cao tuổi quy định miễn nộp tiền tạm ứng án phí), do vậy ông Lê Văn T, bà Phạm Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Nguyên đơn, bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có tên có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực ;
- Phòng THADS khu vực ;
- Lưu hồ sơ vụ án, vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hồng